TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2018/QĐST-HNGĐ	*Thạch An, ngày 28 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 32/2018/TLST-HNGĐ ngày 29/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thạch An tỉnh Cao Bằng, giữa nguyên đơn là chị Hoàng Thúy M, sinh năm 1996 (địa chỉ: xóm N thị trấn H huyện P tỉnh Cao Bằng) với bị đơn là anh Lương Văn T, sinh năm 1992 (địa chỉ: Bản P xã Đ huyện T tỉnh Cao Bằng).

- Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Toà án;

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/9/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thúy M và anh Lương Văn T.

[2] Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: chị Hoàng Thúy M và anh Lương Văn T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cả hai nhất trí thuận tình ly hôn.

[2.2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.3] Về án phí: chị Hoàng Thúy M và anh Lương Văn T phải chịu mỗi người 75.000đ (bảy mươi năm nghìn đồng chẵn) án phí sơ thẩm, nhưng chị Hoàng Thúy M tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị M đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí tại biên lai số AB/2012/02073 ngày 28/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch An, nay chị M còn được trả lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

"Trong trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

[3] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Đương sự;
- UBND xã Đ;
- UBND TT H;
- Lưu hồ sơ VA.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Nông Thanh Điệp